

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC CƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: 297/QĐ-UBND

Đức Cơ, ngày 18 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 2015;

Căn cứ Thông tư 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Báo cáo thẩm định số 35/BC – TCKH ngày 12 tháng 3 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành:

- Tên dự án: Hệ thống nước sinh hoạt thị trấn (Bổ sung đường ống cấp II)
- Chủ đầu tư: Đội công trình giao thông và Dịch vụ đô thị huyện.
- Địa điểm thực hiện: Thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ.
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Từ 12/4/2019 đến 16/8/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư :

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Tổng mức đầu tư dự án được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4	5=3-4
Tổng số	2.520.000.000	2.375.939.000	2.385.909.000	-9.970.000
1. Nguồn vốn đầu tư công	2.520.000.000	2.375.939.000	2.385.909.000	-9.970.000
1.1 Ngân sách nhà nước	2.520.000.000	2.375.939.000	2.385.909.000	-9.970.000
- Vốn ngân sách TW				
- Vốn ngân sách địa phương				
<i>Nguồn tiền sử dụng đất năm 2019</i>	2.520.000.000	2.375.939.000	2.385.909.000	-9.970.000
1.2 Nguồn vốn khác thuộc vốn đầu tư công				
2. Nguồn vốn khác				

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	2.520.000.000	2.375.939.000
1. Chi phí xây dựng	1.984.709.000	1.984.709.000
2. Chi phí quản lý dự án	49.852.000	39.882.000
3. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	251.298.000	246.492.000
4. Chi phí khác	108.307.000	104.856.000
5. Chi phí dự phòng	125.834.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số	2.375.939.000			
1. Tài sản dài hạn	2.375.939.000			
2. Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	2.375.939.000	
1. Nguồn vốn đầu tư công	2.375.939.000	
1.1 Ngân sách nhà nước	2.375.939.000	
- Vốn ngân sách trung ương		
- Vốn ngân sách địa phương		
Nguồn tiền sử dụng đất năm 2019	2.375.939.000	
1.2 Nguồn vốn khác thuộc vốn đầu tư công		
2. Nguồn vốn khác		

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 28/02/2021.

+ Tổng nợ phải thu: 9.970.000 đồng, Chi phí Ban quản lý dự án Đội công trình giao thông và Dịch vụ đô thị.

+ Tổng nợ phải trả: Không

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:
Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
Đội công trình giao thông và Dịch vụ đô thị	2.375.939.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

Đội công trình giao thông và Dịch vụ đô thị có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ phục vụ quản lý và sử dụng công trình theo quy định tại Thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Điều 4. Các Ông (Bà): Chánh Văn Phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Đội trưởng Đội công trình giao thông và Dịch vụ đô thị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Chư Ty; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đức Cơ; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VT-VP.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Trần Ngọc Phận